TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2019/QĐST-HNGĐ	*Dầu Tiếng, ngày 02 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 107, 110, 116, 117, 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 97/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc "yêu cầu công nhận thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình*:

1. Bà Lê Thị M, sinh năm 1979; hộ khẩu thường trú: Xóm 10, xã V, huyện S, tỉnh H; Tạm trú: Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Trần Văn N, sinh năm 1977; hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã V, huyện S, tỉnh H; Tạm trú: Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Bà Lê Thị M và ông Trần Văn N đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong việc hôn nhân và gia đình.

[2] Việc thỏa thuận của bà Lê Thị M và ông Trần Văn N được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương lập Biên bản hòa thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về cấp dưỡng con chung: Ông Trần Văn N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên Trần Thị Q, sinh ngày 19/6/2008 và Trần Thị T, sinh ngày 19/6/2008 mỗi tháng 1.400.000 đồng (7.00.000 đồng/con/tháng) cho đến khi con chung tên Trần Thị Q, Trần Thị T trưởng thành đủ 18 tuổi Thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 5 năm 2019. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị M về việc không yêu cầu ông Trần Văn N cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên Trần Tuấn V, sinh ngày 27/9/2002 và Trần Tấn L, sinh ngày 29/02/2004.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật thay thế cho Quyết định số 107/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Kể từ ngày bà Lê Thị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trần Văn N không cấp dưỡng nuôi con đúng thời hạn, thì hàng tháng ông N còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn N phải nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Phan Xuân Nam